

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM

Số: 364 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 21 tháng 7 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Kon Tum**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc khám, chữa bệnh cho người nghèo; Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2002;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 33/2013/TTLT-BYT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2013 của liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2012;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế và Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Kon Tum.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Sở Tài chính và các thành viên Ban quản lý Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT-TH3, TH4 *thb*

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hùng**

## **ĐIỀU LỆ**

### **tổ chức và hoạt động Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Kon Tum**

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2014  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum*

## **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Điều lệ này quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nguồn tài chính và hoạt động của Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Kon Tum (sau đây gọi tắt là Quỹ).

### **Điều 2. Nguyên tắc hoạt động**

Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo là Quỹ của Nhà nước, hoạt động không vì lợi nhuận, bảo toàn và phát triển nguồn vốn; đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, hiệu quả, sử dụng đúng mục đích và đúng quy định của pháp luật.

## **Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA QUỸ**

### **Điều 3. Chức năng**

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc khám, chữa bệnh cho người nghèo; Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2002 và Thông tư liên tịch số 33/2013/TTLT-BYT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2013 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2012.

### **Điều 4. Nhiệm vụ**

1. Vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng đúng quy định về hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo đối với nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, các khoản đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài, các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Thực hiện các quy định của pháp luật về thống kê, kế toán, kiểm toán và các nhiệm vụ khác liên quan đến hoạt động hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao hoặc quy định.

## **Chương III NGUỒN TÀI CHÍNH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ**

### **Điều 5. Nguồn tài chính Quỹ**



1. Ngân sách Nhà nước hỗ trợ (bổ trí trong dự toán chi sự nghiệp Y tế của Sở Y tế phù hợp với khả năng địa phương).

2. Đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

3. Các nguồn tài chính hợp pháp khác.

#### **Điều 6. Đối tượng hỗ trợ**

1. Người thuộc hộ nghèo theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ về chuẩn hộ nghèo.

2. Đồng bào dân tộc thiểu số đang sinh sống ở xã, phường, thị trấn thuộc vùng khó khăn theo quy định tại Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn.

3. Người thuộc diện được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định của pháp luật và người đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội của Nhà nước.

4. Người mắc bệnh ung thư, chạy thận nhân tạo, mô tim hoặc các bệnh hiểm nghèo khác gặp khó khăn do chi phí cao mà không đủ khả năng chi trả viện phí.

#### **Điều 7. Các chế độ hỗ trợ**

1. Hỗ trợ tiền ăn cho các đối tượng thuộc Khoản 1 và 2, Điều 6 Điều lệ này khi điều trị nội trú tại các cơ sở y tế của Nhà nước từ tuyến huyện trở lên.

2. Hỗ trợ tiền đi lại từ nhà đến bệnh viện, từ bệnh viện về nhà và chuyển bệnh viện cho các đối tượng thuộc Khoản 1 và 2, Điều 6 Điều lệ này khi điều trị nội trú tại các cơ sở y tế của Nhà nước từ tuyến huyện trở lên; các trường hợp cấp cứu, tử vong hoặc bệnh quá nặng và người nhà có nguyện vọng đưa về nhà nhưng không được bảo hiểm y tế hỗ trợ.

3. Hỗ trợ một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế mà các đối tượng quy định tại Khoản 1, 2 và 3 Điều 6 Điều lệ này phải đồng chi trả theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế và các văn bản hướng dẫn Luật.

4. Hỗ trợ thanh toán một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh của các đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 6 Điều lệ này đối với phần người bệnh phải chi trả cho cơ sở y tế của Nhà nước trong trường hợp không có bảo hiểm y tế; nếu có bảo hiểm y tế thì hỗ trợ như khoản 3 Điều 7 Điều lệ này.

### **Chương IV**

#### **TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ QUỸ**

#### **Điều 8. Tổ chức bộ máy**

1. Ban quản lý Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo (gọi tắt là Ban quản lý Quỹ) được thành lập tại Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Kon Tum.

2. Ban quản lý Quỹ chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về tổ chức quản lý và sử dụng Quỹ.

3. Ban quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; có Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực, Phó Trưởng ban và các thành viên để quản lý và điều hành Quỹ.

4. Ban quản lý Quỹ đặt tại Sở Y tế, Giám đốc Sở Y tế sử dụng bộ máy của Sở Y tế để phục vụ hoạt động của Ban quản lý Quỹ.

### **Điều 9. Chức năng của Ban quản lý Quỹ**

Ban quản lý Quỹ có chức năng tham mưu và giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các hoạt động của Quỹ theo đúng quy định của Nhà nước về chế độ khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban quản lý Quỹ**

1. Xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách chi hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài chính do ngân sách Nhà nước cấp; đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định pháp luật; các nguồn tài chính hợp pháp.

3. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hỗ trợ Quỹ.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện các quy định về khám, chữa bệnh cho người nghèo.

5. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ khám, chữa bệnh cho người nghèo tại các cơ sở khám, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ quý, năm và đột xuất về tình hình hoạt động của Quỹ. Thanh quyết toán nguồn kinh phí đã sử dụng theo đúng quy định hiện hành.

### **Điều 11. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên Ban quản lý Quỹ**

1. Trưởng Ban.

- Phụ trách chung, giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về tổ chức quản lý và sử dụng Quỹ.

- Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp triển khai các hoạt động của Quỹ.

- Chủ trì các cuộc họp của Ban quản lý Quỹ hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng ban thường trực chủ trì.

2. Phó Trưởng ban thường trực.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.



- Chủ trì xây dựng dự toán ngân sách Quỹ và kinh phí quản lý Quỹ hàng năm gửi Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể trình tự, thủ tục và mức hỗ trợ đối với các nội dung quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4 của Điều 7 phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Quỹ tại địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hỗ trợ Quỹ theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý, điều hành và sử dụng Quỹ; làm chủ tài khoản Quỹ; tổ chức hạch toán kế toán các khoản thu, chi và báo cáo quyết toán tình hình thu, chi Quỹ theo đúng quy định của chế độ kế toán hành chính sự nghiệp hiện hành.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện chế độ khám, chữa bệnh cho người nghèo.

- Chủ trì tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng Quỹ tại các cơ sở khám, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì các cuộc họp của Ban quản lý Quỹ khi Trưởng ban ủy quyền.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của Quỹ.

### 3. Phó Trưởng Ban.

- Tham gia xây dựng, thẩm định dự toán ngân sách Quỹ và kinh phí quản lý Quỹ hàng năm để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan triển khai huy động các nguồn thu Quỹ đầy đủ, kịp thời theo quy định hiện hành.

- Tham gia chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện chế độ khám, chữa bệnh cho người nghèo.

- Tham gia kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng Quỹ;

- Chủ trì các cuộc họp của Ban quản lý Quỹ khi Trưởng ban ủy quyền.

### 4. Các thành viên.

#### a. Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh.

- Phối hợp, xác định phạm vi đối tượng được hưởng chế độ khám, chữa bệnh cho người nghèo theo quy định.

- Phối hợp với Ban quản lý Quỹ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hỗ trợ Quỹ. Tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ.

#### b. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh.

- Phối hợp với cơ quan thành viên Ban quản lý và các ngành liên quan trong việc huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hỗ trợ Quỹ. Tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ.

- Chi đạo hệ thống Mặt trận cấp huyện, cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tham gia giám sát việc thực hiện chế độ khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn.

### **Điều 12. Chế độ làm việc và thông tin, báo cáo của Ban quản lý Quỹ**

1. Ban Quản lý Quỹ làm việc theo chế độ tập thể, các thành viên có trách nhiệm đối với nhiệm vụ được phân công.

2. Chế độ hội họp: Ban quản lý Quỹ họp định kỳ 6 tháng, 1 năm để báo cáo công khai tài chính và triển khai hoạt động năm tiếp theo hoặc có thể họp đột xuất (khi cần thiết).

3. Các thành viên Ban quản lý Quỹ có trách nhiệm cung cấp các thông tin thuộc phạm vi được phân công cho cơ quan thường trực Quỹ (Sở Y tế) để tổng hợp xây dựng kế hoạch hoạt động, dự toán ngân sách Quỹ và báo cáo hoạt động của Quỹ theo đúng tiến độ.

4. Chế độ báo cáo tài chính thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Định kỳ hằng năm, Ban quản lý Quỹ báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 13.** Các thành viên Ban quản lý Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại Điều lệ này.

Trong quá trình thực hiện, nếu khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Y tế (cơ quan thường trực Ban quản lý Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. /

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hùng**